



ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE

Hotline: 1800.1524
Mobile: 0916 001 524
Email: tmv_cs@toyotavn.com.vn

VAY TỪ TOYOTA - MUA XE TOYOTA

 **TOYOTA**

FINANCIAL SERVICES



TOYOTA
Move your world

ỨNG DỤNG TOYOTA
DÀNH CHO KHÁCH HÀNG

APP
HAY
TẢI
NGAY



LAND
CRUISER **PRADO**

TIÊN PHONG TRÊN MỌI ĐỊA HÌNH



Move your world



CÔNG NGHỆ AN TOÀN
HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI



CÂU CHUYỆN VỀ SỰ KẾ THỪA VÀ PHÁT TRIỂN

Lịch sử của LAND CRUISER bắt đầu vào năm 1951 với TOYOTA JEEP BJ - mẫu xe thế hệ đầu tiên. Nổi tiếng về độ tin cậy, tính bền bỉ và khả năng vận hành, LAND CRUISER được mệnh danh là "Thống lĩnh mọi địa hình" luôn cùng bạn "Đi bất cứ đâu và ở khắp mọi nơi" (Go anywhere & everywhere) và sẽ luôn "Trở về bình an" (Come back alive and safe). Xuyên suốt hành trình của mình, các thế hệ LAND CRUISER đã không ngừng phát triển, củng cố với tư cách là mẫu xe dẫn động bốn bánh hàng đầu của TOYOTA.



KIÊU HÃNH VƯỢT TRỘI

Kế thừa dáng vẻ sang trọng, bề thế của chiếc xe việt dã danh tiếng toàn cầu. Với triết lý thiết kế "Hiện đại - Thông minh," Land Cruiser Prado mới trở thành niềm tự hào và góp phần nâng cao vị thế của chủ sở hữu trên mọi địa hình.



ĐẦU XE

Nắp ca po và lưới tản nhiệt tạo ra các đường nhấn mạnh mẽ và khỏe khoắn, làm tăng thêm sự sang trọng và lịch lãm.



CỤM ĐÈN PHA

Sử dụng công nghệ LED tiên tiến với khả năng chiếu sáng tối ưu, kết hợp với hệ thống cân bằng góc chiếu, tránh làm chói mắt người đi ngược chiều, nâng cao tính an toàn, đặc biệt là vào ban đêm.



GƯƠNG CHIẾU HẬU

Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện được tích hợp chức năng sấy đảm bảo hình ảnh phản chiếu chân thực rõ ràng, cùng với đèn báo rẽ LED nâng cao tính an toàn khi rẽ, đồng thời tạo điểm nhấn sang trọng cho xe.



BÁNH XE LỚN

Với mâm đúc đường kính 19-inch 6 chấu kép mạnh mẽ, đặc trưng cho dòng xe thể thao việt dã giúp xe ổn định và dễ điều khiển hơn, tạo cảm giác êm ái cho hành khách trên mọi địa hình.



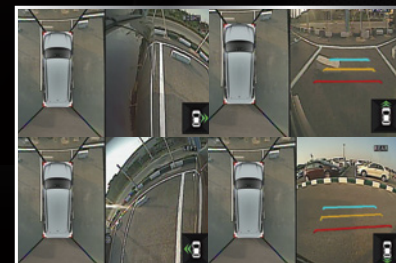
CỤM ĐÈN HẬU LED

Với thiết kế 3D góc cạnh, khỏe khoắn góp phần làm tăng thêm tính thể thao, mạnh mẽ trong diện mạo khi nhìn từ phía sau.



NỘI THẤT VÀ TIỆN NGHI

Không gian rộng rãi với nội thất cao cấp cùng các tiện nghi hiện đại, kết hợp công nghệ tiên tiến đem đến sự thư giãn và trải nghiệm tuyệt vời, tôn vinh phong cách của chủ sở hữu.



CAMERA 360

Hỗ trợ lái xe an toàn, giúp phòng tránh các vật cản ở những điểm mù xung quanh xe.



DÀN ÂM THANH 14 LOA JBL

Ấn tượng mang đến chất lượng âm thanh cao cấp.



HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA 3 VÙNG ĐỘC LẬP

Với 2 bảng điều khiển ở hàng ghế trước và sau, cho phép điều chỉnh 3 vùng không khí độc lập. Chế độ lọc vi bụi giúp loại bỏ các hạt bụi mịn và mùi trong xe.



MÀN HÌNH CẢM ỨNG

Thông minh cho trải nghiệm hình ảnh trung thực và sống động.



HỆ THỐNG KHỞI ĐỘNG THÔNG MINH

Hệ thống mở khóa và khởi động thông minh bằng nút bấm tạo sự tiện lợi tối đa cho khách hàng khi ra/vào xe và khởi động/tắt máy.



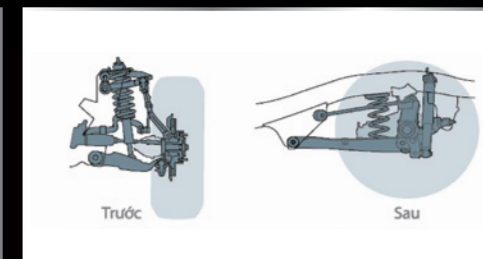
CHINH PHỤC MỌI ĐỊA HÌNH

Khả năng vận hành mạnh mẽ cùng những tính năng an toàn vượt trội của Land Cruiser Prado tự hào đưa bạn chinh phục những vùng đất hiểm trở nhất.



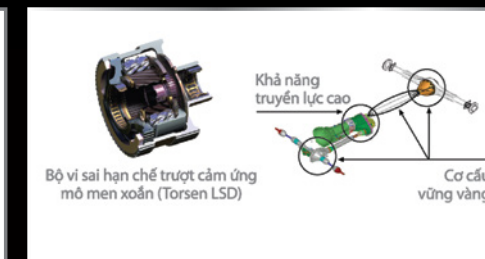
ĐỘNG CƠ 2TR-FE 2.7L

Được trang bị hệ thống điều phối van biến thiên thông minh Dual VT-i với 4 xy lanh thẳng hàng cho phép tăng tốc độ êm ái và mạnh mẽ.



HỆ THỐNG TREO

Hệ thống treo trước độc lập, tay đòn kép. Hệ thống treo sau phụ thuộc liên kết đa điểm, đảm bảo độ ổn định ưu việt.



HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG 4 BÁNH CHỦ ĐỘNG TOÀN THỜI GIAN (4WD)

Giúp xe đạt được lực kéo tối đa, tăng khả năng bám đường và độ ổn định của xe trên mọi địa hình.



HỘP SỐ TỰ ĐỘNG 6 CẤP

Giúp người lái chuyển số nhẹ nhàng, tập trung xử lý các tình huống trên đường địa hình.

AN TOÀN HÀNG ĐẦU

LAND CRUISER PRADO tích hợp hệ thống an toàn hàng đầu thế giới
TOYOTA SAFETY SENSE 2.0 cao cấp.

► MỘT SỐ TÍNH NĂNG AN TOÀN KHÁC

HỆ THỐNG CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN CẮT NGANG PHÍA SAU (RCTA)

Hệ thống sẽ hỗ trợ làm giảm khả năng va chạm với chướng ngại vật hoặc các xe đang đến trong lúc đang lùi xe. Đồng thời còi báo hiệu sẽ kêu để cảnh báo cho người lái.

TÚI KHÍ SRS



Túi khí và túi khí đầu gối cho lái xe và người ngồi phía trước. Túi khí bên cho hàng ghế trước và hàng ghế thứ hai. Túi khí rèm cho cả 3 hàng ghế nhằm hỗ trợ tối ưu cho người lái và hành khách khi xảy ra va

HỆ THỐNG CẢNH BÁO ĐIỂM MÙ (BSM)



Để cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu, Toyota Land Cruiser Prado được trang bị Hệ thống báo hiệu điểm mù. Khi chuẩn bị chuyển làn đường, người cầm lái sẽ nhận được

thông báo nếu đang có xe khác chạy song song hay chuẩn bị tiến vào vùng điểm mù, vốn là những vị trí khuất ngoài tầm nhìn của gương chiếu hậu.

CẢM BIẾN HỖ TRỢ ĐỖ XE



Hệ thống gồm 8 cảm biến đặt phía trước và phía sau xe giúp phát hiện và cảnh báo có vật tĩnh bằng âm thanh và đèn hiệu, hỗ trợ người lái xử lý tình huống nhanh chóng và an toàn.

CÁC ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT/ SPECIFICATIONS

ĐỘNG CƠ & KHUNG XE	ENGINE & CHASSIS	LC Prado 21IMP
Kích thước	Dimensions	
Kích thước tổng thể bên ngoài (D x R x C) (mm x mm x mm)	Overall Dimension (L x W x H) (mm x mm x mm)	4840 x 1885 x 1890
Chiều dài cơ sở (mm)	Wheelbase (mm)	2790
Chiều rộng cơ sở (Trước/ Sau) (mm)	Tread (Front/ Rear) (mm)	1585/ 1585
Khoảng sáng gầm xe (mm)	Ground clearance (mm)	215
Bán kính vòng quay tối thiểu (m)	Minimum turning radius (m)	5.8
Trọng lượng không tải (kg)	Kerb weight (kg)	2145
Trọng lượng toàn tải (kg)	Gross weight (kg)	2850
Dung tích bình nhiên liệu (L)	Fuel Tank Capacity (L)	87
Động Cơ	Engine	
Loại động cơ	Engine model/ Code	ZTR-FE, 4 xi lanh thẳng hàng, 16 van, DOHC, Dual VVT-i/ ZTR-FE, 4 in-line cylinders, 16 valve DOHC, Dual VVT-i
Dung tích xy lanh	Displacement (cc)	2694
Loại nhiên liệu	Fuel type	Xăng/ Petrol
Công suất tối đa	Max output (kw/hp@rpm)	(120)164@5200
Mô men xoắn tối đa	Max torque Nm@rpm	246@3900
Tốc độ tối đa	Max speed	160
Hệ thống truyền động	Drive Configuration	4 bánh toàn thời gian/ Full-time 4WD
Hộp số	Transmission Type	Số tự động 6 cấp/ 6AT
Hệ thống treo	Suspension	
Trước	Front	Độc lập, tay đòn kép/ Double wishbone
Sau	Rear	Phụ thuộc, liên kết đa điểm/ Multi-link
Hệ thống lái	Steering system	
Trợ lực tay lái	Steering Type	Thủy lực/ Hydraulic
Hệ thống tay lái tỉ số truyền biến thiên (VGRS)	Variable Gear Steering system	Biến thiên theo tốc độ/ Variable Gear Ratio Steering System
Vành & lốp xe	Tire & wheel	
Loại vành	Type	Mâm đúc/ Alloy
Kích thước lốp	Size	265/ 55R19
Lốp dự phòng	Spare tire	Có/ With
Phanh trước	Brake Front	Đĩa thông gió/ Ventilated discs
Sau	Brake Rear	Đĩa thông gió/ Ventilated discs
Tiêu chuẩn khí thải	Emission standard	Euro 4
Tiêu thụ nhiên liệu (L/100km)	Fuel Consumption (L/100km)	
Ngoài đô thị	Highway	9.85
Kết hợp	Combine	11.85
Trong đô thị	City	15.34
NGOẠI THẤT	EXTERIOR	
Cụm đèn trước	Headlamp	
Đèn chiếu gần	Lo-beam	LED dạng bóng chiếu/ LED projector
Đèn chiếu xa	Hi-beam	LED phản xạ đa hướng/ LED multi reflector
Đèn chiếu sáng ban ngày	Daytime running light	LED
Tự động bật/ tắt	Auto light control	Chế độ tự ngắt/ Auto cut
Hệ thống nhắc nhở đèn sáng	Light remind warning	Có, tự động ngắt/ With, auto cut
Hệ thống cân bằng góc chiếu	Headlamp leveling system	Tự động, loại chủ động/ Auto, proactive type
Cụm đèn sau	Rear Lamps	LED
Đèn báo phanh trên cao	Highmounted stop lamp	LED
Đèn sương mù	Foglamp	
Trước/ Sau	Front/ Rear	Có/ With
Gương chiếu hậu ngoài	Outer mirror	
Chức năng điều chỉnh điện	Power adjust	Có/ With
Chức năng gập điện	Power fold	Có/ With
Tích hợp đèn báo rẽ	Turn signal lamp	Có/ With
Màu	Color	Cùng màu thân xe/ Body colored
Chức năng sấy gương	Heater	Có/ With
Đèn chào mừng		Có/ With
Tự điều chỉnh khi lùi		Có/ With
Gạt mưa	Wiper	
Trước	Front	Cảm biến tự động/ Rain sensor
Sau	Rear	Có/ With
Âng ten	Antenna	Tích hợp trên kính hậu/ Back glass integrated
Thanh giá nóc	Roof rail	Có/ With
Tay nắm cửa ngoài xe	Outer door handle	Cùng màu thân xe/ Body colored
Lưới tản nhiệt	Front grille	Mạ crom/ Chrome plating
	Rear license ornament	Cùng màu thân xe/ Body colored
	Mud guard	Có/ With
NGỘI THẤT	INTERIOR	
Tay lái	Steering wheel	
Loại tay lái	Type	4 chấu/ 4-spoke
Chất liệu	Material	Bọc da/ Leather
Nút bấm điều khiển tích hợp	Steering switch	Điều chỉnh âm thanh, chế độ đàm thoại rảnh tay, MID, TSS, bẫy chuyển số
		Audio, telephone, MID, TSS, paddle

Điều chỉnh	Adjust	
Gương chiếu hậu trong	Inner mirror	Chỉnh tay 4 hướng/ Manual tilt & telescopic
Tay nắm cửa trong xe	Inner door handle	Hai chế độ ngày đêm/ Day & night
Cum đồng hồ	Meter cluster	Bạc/ Silver
Loại đồng hồ	Type	Optitron
Đèn báo chế độ Eco	Eco indicator	Có/ With
Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu	Fuel consumption meter	Có/ With
Chức năng báo vị trí cần số	Shift position indicator	Có/ With
Màn hình hình ảnh đa thông tin	MID (Multi information display)	Màn hình màu/ TFT display
GHẾ	SEATING	
Chất liệu bọc ghế	Material	Da/ Leather
Ghế trước	Front	
Điều chỉnh ghế lái	Driver's seat	Chỉnh điện 10 hướng/ 10 way power adjustable
Điều chỉnh ghế hành khách	Front passenger's seat	Chỉnh điện 4 hướng/ 4 way power adjustable
Chức năng thông gió	Seat ventilation	Có/ With
Chức năng sưởi	Seat heater	Có/ With
Ghế sau	Rear	
Hàng ghế thứ hai	2nd-row	Gập điện phẳng 50:50/ 50:50 flat elec fold
Hàng ghế thứ ba	3rd row	Gập điện phẳng 50:50/ 50:50 flat elec fold
Tựa tay hàng ghế sau	Rear armrest	Khay đựng ly/ Glass tray
TIỆN NGHI	CONVENIENCE	
Hệ thống điều hòa	Air conditioner	Tự động 3 vùng độc lập/ Automatic, 3 zones
Cửa gió sau	Rear air duct	Có/ With
Hộp làm mát	Cool box	Có/ With
Hệ thống âm thanh	Audio	
Màn hình giải trí trung tâm	Head unit	Màn hình cảm ứng/ Touch screen
Số loa	Number of speaker	14 loa JBL
Cổng kết nối AUX	AUX	Không/ Without
Cổng kết nối USB	USB	Có/ With
Kết nối Bluetooth	Bluetooth	Có/ With
Hệ thống đàm thoại rảnh tay	Hands-free system	Có/ With
Kết nối điện thoại thông minh	Smart connect	Có/ With
Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm	Smart key and push start	Có (điều chỉnh & tự động, khóa cửa điện kép)/ With (Driver switch & speed auto, double lock)
Khóa cửa điện	Power door lock	Có/ With
Chức năng khóa cửa từ xa	Wireless Door Lock	Có/ With
Cửa sổ điều chỉnh điện	Power window	Có (tự động lên/ xuống, chống kẹt tất cả các cửa)/ With (Auto & jam protection for all windows)
Gạt tự động	Cruise control	Có/ With
AN NINH/ HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM	SECURITY/ ANTI-THEFT SYSTEM	
Hệ thống báo động	Alarm	Có/ With
Hệ thống mã hóa khóa động cơ	Immobilizer	Có (với còi báo động)/ With (Alarm)
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG	ACTIVE SAFETY	
Hệ thống an toàn Toyota	Toyota Safety Sense	
Điều khiển hành trình chủ động	DRCC (Dynamic Radar Cruise control)	Có/ With
Cảnh báo lệch làn đường	LDA (Lane Departure Assist)	Có/ With
Đèn chiếu xa tự động	AHB (Auto High Beam)	Có/ With
Cảnh báo tiến va chạm	PCS (Pre-Collision System)	Có/ With
Hệ thống chống bó cứng phanh	ABS	Có/ With
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp	BA (Brake Assist)	Có/ With
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử	EBD (Emergency Brake Distribution)	Có/ With
Hệ thống cân bằng điện tử	VSC (Vehicle Stability Control)	Có/ With
Hệ thống kiểm soát lực kéo	TRC (Traction Control)	Có/ With
Đèn báo phanh khẩn cấp	EBS (Emergency Brake Signal)	Có/ With
Hệ thống cảnh báo áp suất lốp	Tire Inflation Press Warning	Có/ With
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau	RCTA (Rear Cross Traffic Alert)	Có/ With
Hệ thống cảnh báo điểm mù	BSM (Blind Spot Monitor)	Có/ With
Camera 360	Camera 360	Có/ With
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe (Trước/ Sau)	Sensor (Front/ Back)	Có/ With
AN TOÀN BỊ ĐỘNG	PASSIVE SAFETY	
Túi khí	SRS airbag	
Số lượng túi khí	Number of airbag	7
Túi khí người lái & hành khách phía trước	Driver & Front passenger	Có/ With
Túi khí bên hông phía trước	Front side	Có/ With
Túi khí rèm	Curtain	Có/ With
Túi khí đầu gối người lái	Driver's knee	Có/ With
Khung xe GOA	GOA Frame	Có/ With
Seat belt	Seat belt	3 điểm ELR, 7 vị trí/ 3 points ELR7
Chế độ cấu trúc giảm chấn thương cổ	WHL (Whiplash injury lessening)	Có/ With
Cột lái tự đổ	Collapsible Steering Column	Có/ With
Bàn đạp phanh tự đổ	Collapsible braking pedal	Có/ With

Công ty Ô tô Toyota Việt Nam được quyền thay đổi bất kỳ đặc tính kỹ thuật nào mà không báo trước. Hình ảnh xe và một số đặc tính kỹ thuật trong cuốn catalogue này có thể khác so với thực tế.
Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any details of specifications and equipment without notice. Vehicle photos and detailed specifications in this catalogue may vary from the actual ones.

MAÙ NGOẠI THẤT

Trắng ngọc
trái 070

Bạc 1F7

Xám 1G3

Xanh ánh
đen 221

Nâu 4x4

Nâu đồng 4V8

Đen 202

Đỏ ánh
kim 3R3

MAÙ NỘI THẤT

Đen

Be

► HỆ THỐNG CẢNH BÁO LỆCH LÀN ĐƯỜNG (LDA)

Hệ thống cảnh báo người lái bằng còi và đèn cảnh báo khi xe bắt đầu rời khỏi làn đường mà không có tín hiệu rẽ từ người lái.
Hệ thống cũng có thể kích hoạt hỗ trợ lái để điều chỉnh và ngăn không cho xe rời khỏi làn đường.

► HỆ THỐNG ĐIỀU CHỈNH ĐÈN CHIẾU XA TỰ ĐỘNG (AHB)

Là hệ thống an toàn chủ động giúp cải thiện tầm nhìn của người lái vào ban đêm. Hệ thống có thể tự động chuyển từ chế độ chiếu xa sang chiếu gần khi phát hiện các xe đi ngược chiều và tự động trở về chế độ chiếu xa khi không còn xe đi ngược chiều.

► HỆ THỐNG CẢNH BÁO TIỀN VA CHẠM (PCS)

Là hệ thống an toàn chủ động, khi phát hiện va chạm có thể xảy ra với phương tiện khác, hệ thống sẽ cảnh báo người lái và đồng thời kích hoạt phanh hỗ trợ khi người lái đạp phanh hoặc tự động phanh khi người lái không đạp phanh.

► HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN HÀNH TRÌNH CHỦ ĐỘNG (DRCC)

Là công nghệ an toàn chủ động, sử dụng radar gắn dưới lưới tản nhiệt phía trước cùng với camera để phát hiện các phương tiện phía trước, đồng thời tự động điều chỉnh tốc độ để đảm bảo khoảng cách an toàn với các phương tiện đang lưu thông.